



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH THẠNH
GILIMEX

334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 84-028-35162288 Fax: 84-028-35160118
Website: <http://www.gilimex.com>

Số : 08/TTr - ĐHCĐTN 2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi Điều lệ Công ty*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP SXKD XNK Bình Thạnh

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán
- Căn cứ vào Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06/06/2017
- Căn cứ vào Thông tư 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22/9/2017
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP SXKD và XNK Bình Thạnh
- Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh trình Đại hội đồng cổ đông xem xét những điều khoản cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với quy định pháp luật (Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm).

Đồng thời, trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật Công ty chỉnh sửa lại Điều lệ và ban hành bản Điều Lệ mới theo đúng nội dung Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ HÙNG

NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY ĐÍNH KÈM TỜ TRÌNH 08/TTtr - ĐHCĐTN 2018

STT	NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	ĐIỀU LỆ CŨ	ĐIỀU LỆ MỚI - SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO TT 95/2017/TT-BTC	GHI CHÚ
I. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT				
1	Bổ sung quy định về Người đại diện theo pháp luật yêu cầu thêm các thông tin về người đại diện theo pháp luật như số người đại diện, chức vụ.	Không quy định	<p>Bổ sung điều:</p> <p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc Công ty. Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Luật Doanh Nghiệp 2014.</p>	

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY				
2	<p>Cơ cấu tổ chức của Công ty hoạt động theo mô hình được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh Nghiệp 2014 là không có Ban Kiểm Soát. Ban Kiểm soát được thay thế bằng Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Các quy định liên quan đến Ban Kiểm soát trong Điều lệ cũ đều bị bãi bỏ.</p>	<p>Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Đại hội đồng cổ đông; b. Hội đồng quản trị; c. Ban kiểm soát. d. Tổng giám đốc điều hành; 	<p>Sửa đổi thành: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Đại hội đồng cổ đông b. Hội đồng quản trị c. Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT d. Tổng giám đốc 	<p>Thay Ban kiểm soát bằng Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Các quy định liên quan đến Ban Kiểm soát trong Điều lệ cũ đều bị bãi bỏ.</p>

III. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG				
3	<p>Thay đổi một số quy định về quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.</p>	<p>Sửa đổi Điều:</p> <p>Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>o. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p>	<p>Bỏ “phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành “.</p> <p>Từ 20% sửa đổi thành 35%</p>

<p>4</p> <p>Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện</p>	<p><i>Sửa đổi Điều:</i></p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi Thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội phải được gửi kèm theo thông báo cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty và cập nhật các sửa đổi bổ sung (nếu có) cho đến khi kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; b. Danh sách và thông tin chi tiết của 	<p>Quy định lại đối với Công ty niêm yết thực hiện theo quy trình của Trung Tâm lưu ký và Sở giao dịch chứng khoán và UBCKNN</p>
---	--	--	--

		<p>từ, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p>	<p>các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị</p> <ul style="list-style-type: none">c. Phiếu biểu quyết;d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.	
--	--	---	---	--

5	Sửa đổi quy định thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Điểm c Khoản 1: Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p>	<p>Sửa đổi Điều:</p> <p>Điểm c Khoản 1: Bầu, Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.</p>	Bỏ cụm từ “Ban Kiểm soát”
6	Sửa đổi quy định về công bố thông tin biên bản kiểm phiếu trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản đề thông qua quyết định Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>	Sửa đổi từ “và” thành “có thể thay thế”

7	Sửa đổi quy định về công bố thông tin biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	<p>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.</p>	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp	Sửa đổi từ “và” thành từ “ hoặc ”
IV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
8	Sửa đổi quy định về thành phần Hội đồng quản trị	<p>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó.</p>	<p>Sửa đổi Điều:</p> <p>Bỏ khoản này</p>	<p>Vì căn cứ theo Điều 156 Luật Doanh Nghiệp 2014 như sau:</p> <p>Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị</p>

				miễn nhiệm, bãi nhiệm.
9	Bổ sung, quy định về ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	Không quy định	<p>Bổ sung Điều:</p> <p>Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b. Trình độ học vấn; c. Trình độ chuyên môn; d. Quá trình công tác; e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường 	

			<p>hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;</p> <p>g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);</p> <p>h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);</p> <p>i. Các thông tin khác (nếu có).</p>	
		<p>4. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.</p>	<p>4. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng Quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.</p>	<p>Bổ sung “quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.”</p>
10	Bổ sung quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	<p>Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần</p>	<p>Bổ sung vào điều 25:</p> <p>“Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua”</p> <p>i. Sửa đổi thành “Việc mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;”</p>	<p>Bổ sung quy định “đã được chào bán trong mười hai (12) tháng”</p>

11	Bổ sung quy định về thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	<p>Khoản 8 Điều 25.</p> <p>Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phân vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p>Bổ sung Điều:</p> <p>Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phân vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.</p>	Bổ sung quy định “Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.”
12	Sửa đổi, bổ sung một số quy định về các cuộc họp của Hội đồng quản trị	<p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý. b. Hai thành viên Hội đồng quản trị. c. Chủ tịch Hội đồng quản trị. d. Đa số thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều:</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:</p> <p>a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác; b. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; d. Các trường hợp khác (nếu có).</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày</p>	Bổ sung quy định “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị”. Bổ quy định “Đa số thành viên Ban kiểm soát”.

		<p>tiến hành trong thời hạn mười lăm ngày sau khi có đề xuất họp.</p> <p>8. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.</p>	<p>làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị trong các trường hợp nêu trên.</p> <p>8. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.</p>	<p>Sửa đổi từ 15 ngày thành 7 ngày.</p> <p>Sửa đổi từ 15 ngày thành 7 ngày.</p>
13	Sửa đổi quy định về các tiêu ban của Hội đồng quản trị	<p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>16 Các tiêu ban của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể thành lập và uỷ quyền hành động cho các tiêu ban trực thuộc.</p> <p>Thành viên của tiêu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, các tiêu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiêu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiêu ban nhưng</p>	<p>Sửa đổi Điều:</p> <p>16. Hội đồng quản trị có thể thành lập và uỷ quyền hành động cho các tiêu ban trực thuộc. Số lượng thành viên của tiêu ban do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>Thành viên của tiêu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, các tiêu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiêu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiêu ban nhưng</p>	<p>Bổ sung.</p> <p>“Số lượng thành viên của tiêu ban do Hội đồng quản trị quyết định “</p>

		<p>(a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và</p> <p>(b) Nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>(a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và</p> <p>(b) Nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.</p>	Bổ sung “ thông qua tại cuộc họp ”
14	Bổ sung thêm điều khoản về người phụ trách quản trị công ty	Không có	<p>Bổ sung Điều:</p> <p>Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty. Việc kiêm nhiệm này do Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định khi xét thấy cần thiết.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <p>a. Có hiểu biết về pháp luật;</p> <p>b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;</p> <p>c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp</p>	Theo quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP: Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp 2014.

			<p>luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;d. Tham dự các cuộc họp;e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị;g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.	
--	--	--	--	--

			<p>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p> <p>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	
V. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY				
15	Sửa đổi quy định về tổ chức bộ máy quản lý	<p>Điều 28. Tổ chức bộ máy quản lý</p> <p>Công ty có một Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hoặc một số Phó giám đốc hoặc Phó tổng giám đốc điều hành và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và các Phó giám đốc hoặc Phó tổng giám đốc điều hành có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một Nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.</p>	<p>Sửa đổi Điều:</p> <p>Công ty có một Tổng giám đốc hoặc một số Phó Tổng giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát chỉ đạo của Hội đồng Quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Tổng giám đốc và Phó tổng giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một Nghị quyết được thông qua một cách hợp thức theo quy định tại Điều lệ và theo quy định của pháp luật.</p>	Bổ chức danh “Giám đốc” và “ Phó Giám đốc”
16	Sửa đổi quy định về cán bộ quản lý	<p>Điều 29. Cán bộ quản lý</p> <p>1. Theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được sử dụng số lượng và loại cán bộ quản lý cần thiết hoặc phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng</p>	<p>Sửa đổi điều 29: Người điều hành doanh nghiệp</p> <p>1. Tổng giám đốc Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm như được quy định tại Điều 160 Luật Doanh Nghiệp để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</p>	Sửa đổi cụm từ “ Cán bộ quản lý ” thành “ Người điều hành doanh nghiệp ” và bổ sung quyền tuyển dụng

		<p>thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.</p> <p>2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành sẽ do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành.</p>	<p>2. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những người điều hành khác do Tổng giám đốc quyết định.</p>	<p>người điều hành khác của Tổng giám đốc</p>
17	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám Đốc	<p>Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành</p> <p>1. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành là ba (3) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 30: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</p> <p>1. Thù lao, tiền lương của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm</p> <p>Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p>	<p>Bổ sung quy định “được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm”</p> <p>Sửa đổi từ “3 năm” thành “không quá 5 năm”</p>

				Bổ sung quyền của Tổng Giám Đốc Điều Hành
18	Sửa đổi nội dung về Thư ký Công ty	<p>Điều 31 : Thư ký Công ty</p> <p>Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. ▪ Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp. ▪ Tham dự các cuộc họp ▪ Đảm bảo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp. ▪ Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên 	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều 31 - Thư ký Công ty</p> <p>Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định thuê một thư ký công ty làm tư vấn, hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Thư ký công ty có quyền và nhiệm vụ sau đây</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp. b) Hỗ trợ thành viên hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao; c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; d) Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; đ) Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính. e) Quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty. 	Cho phù hợp với khoản 5 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp

		<p>của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>		
19	Sửa đổi một số nội dung về trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	<p>Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiêu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:</p>	<p>Sửa đổi Điều:</p> <p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính (vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiêu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó) đã được báo cáo cho Hội đồng Quản trị và được Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật sẽ không bị vô hiệu hoá, nếu:</p>	<p>Bổ sung “..đã được báo cáo cho Hội đồng Quản trị và được Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật”</p>